# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học

**THUÉ** 

Mã môn: TAX33021

Dùng cho các ngành

Kế toán kiểm toán – hệ Đại học

## THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

#### 1.Ths. Đồng Thị Nga – Giảng viên cơ hữu

- 1. Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- 2. Thuộc khoa: Quản trị kinh doanh
- 3. Địa chỉ liên hệ: 36 Dân lập Dư Hàng Kênh Lê Chân Hải Phòng
- 4. Điện thoại: 0988.590.617 ...... Email: ngadt@hpu.edu.vn
- 5. Các hướng nghiên cứu chính: Thuế, kế toán thuế, kế toán ...

#### 2.CN. Ninh Thị Thùy Trang – Giảng viên cơ hữu

- 6. Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân kinh tế
- 7. Thuộc khoa: Quản trị kinh doanh
- 8. Địa chỉ liên hệ: 36 Dân lập Dư Hàng Kênh Lê Chân Hải Phòng
- 9. Điện thoại: 0987.899.462 Email: trangntt@hpu.edu.vn
- 10. Các hướng nghiên cứu chính: Thuế, kế toán thuế, kế toán ...

# THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

#### 1. Thông tin chung:

- 1. Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 2 tín chỉ
- 2. Các môn học tiên quyết: Kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, nguyên lý kế toán, kế toán doanh nghiệp...
- 3. Các môn học kế tiếp: Kế toán quản trị
- 4. Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
- 5. Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
  - 1. Nghe giảng lý thuyết: 16 tiết = 36%
  - 2. Làm bài tập trên lớp: 13 tiết = 29%
  - 3. Thảo luận: 12 tiết = 27 %
  - 4. Thực hành, thực tập (ở PTN, nhà máy, điền dã,...):
  - 5. Hoạt động theo nhóm: tiết = %
  - 6. Tự học: 32 tiết (không tính vào giờ lên lớp)
  - 7. Kiểm tra: 4 tiết = 8 %

#### 2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Môn học sẽ giúp cho sinh viên nắm được kiến thức về pháp luật các loại thuế và cách hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến từng loại thuế.
- Kỹ năng: Sau khi học xong môn học sinh viên có thể tiếp cận được với những công việc thực tế của một kế toán thuế trong doanh nghiệp. Có thể làm được các báo cáo về thuế và đưa ra được những kiến nghị cũng như đề suất liên quan đến lĩnh vực về thuế trong doanh nghiệp.
- Thái độ: Sinh viên sẽ nâng cao tính tự chủ trong khi ra các quyết định mang tính chủ động hơn trong công việc nói chung và công việc của một kế toán thuế nói riêng.

#### 3. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuế, quản lý thuế, khái niệm về các loại thuế, kế toán thuế và quyết toán thuế trong doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể:

1. Đề xuất hướng xử lý các trường hợp hóa đơn cần điều chỉnh hoặc thanh hủy theo quy

định của luật thuế hiện hành.

- 2. Nhận xét đánh giá khi có chênh lệch số liệu giữa báo cáo thuế và quyết toán thuế.
- 3. Hướng dẫn kế toán cơ sở thực hiện việc kê khai báo cáo thuế theo quy định.
- 4. Các công việc khác liên quan đến thuế...

### 4.Học liệu:

- Học liệu bắt buộc :
- + Giáo trình Thuế và báo cáo thuế, TS.Phan Đức Dũng, NXB Thống kê
- + Giáo trình thuế, Nguyễn Xuân Quảng, NXB Giao thông vận tải
  - Hoc liêu tham khảo:
- + Giáo trình thuế, Lê Thị Thanh Hà, NXB Thống kê
- + Các luật và các thông tư hướng dẫn thực hiện luật của Bộ tài chính.
- + Trang web: www.mof.gov.vn; ...

# 5. Nội dung và hình thức dạy – học:

Nội dung		Hình thức dạy – học				2	
		Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
CHƯƠNG 1: THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU	4	2	3		8		9
1.1. Những quy định chung về thuế XNK	2		2				4
1.1.1. Khái niệm về thuế XNK	0.5		0.5				1
1.1.2. Đối tượng chịu thuế	0.5		0.5				1
1.1.3. Đối tượng nộp thuế và không thuộc diện nộp thuế	0.5		0.5				1
1.1.4. Nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện luật thuế XNK	0.5		0.5				1
1.2. Căn cứ và phương pháp tính thuế	2	2	1				5
1.2.1. Căn cứ tính thuế	1	1	0.5				2.5
1.2.2. Phương pháp tính thuế	1	1	0.5				2.5
CHƯƠNG 2: THUẾ TIỀU THỤ ĐẶC BIỆT	4	4	3		8	2	13
2.1. Những quy định chung về thuế TTĐB	2		2				4
2.1.1. Khái niệm về thuế TTĐB	0.5		0.5				1
21.2. Đối tượng chịu thuế	0.5		0.5				1
2.1.3. Đối tượng nộp thuế và không thuộc diện nộp thuế			0.5				1
2.1.4. Nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện luật thuế TTĐB	0.5		0.5				1
2.2. Căn cứ và phương pháp tính thuế	2	4	1				7
2.2.1. Căn cứ tính thuế	1	2	0.5				3.5
2.2.2. Phương pháp tính thuế	1	2	0.5				3.5
CHƯƠNG 3: THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	4	4	3		8		11
3.1. Những quy định chung về thuế GTGT	2		2				4
3.1.1. Khái niệm về thuế GTGT	0.5		0.5				1
3.1.2. Đối tượng chịu thuế	0.5		0.5				1
3.1.3. Đối tượng nộp thuế và không thuộc diện nộp thuế	0.5		0.5				1
3.1.4. Nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện luật thuế GTGT	0.5		0.5				1
3.2. Căn cứ và phương pháp tính thuế		4	1				7
3.2.1. Căn cứ tính thuế		2	0.5				3.5
3.2.2. Phương pháp tính thuế		2	0.5				3.5
CHƯƠNG 4: THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	4	3	3		8	2	12
4.1. Những quy định chung về thuế TNDN	2		2				4
4.1.1. Khái niệm về thuế TNDN	0.5		0.5				1

4.1.2. Đối tượng chịu thuế	0.5		0.5			1
4.1.3. Đối tượng nộp thuế và không thuộc diện nộp thuế	0.5		0.5			1
4.1.4. Nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện luật thuế TNDN	0.5		0.5			1
4.2. Căn cứ và phương pháp tính thuế	2	3	1			6
4.2.1. Căn cứ tính thuế	1	2	1			4
4.2.2. Phương pháp tính thuế	1	1				2
Tổng (tiết)	16	13	12		4	45

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức	• 0•	Ghi
Tuan	, -	tổ chức dạy – học	viên phải chuẩn bị trước	chú
1	CHƯƠNG 1: THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU			
	1.1. Những quy định chung về thuế XNK		- Luật thuế XNK - Thông tư hướng dẫn	
	1.1.1. Khái niệm về thuế XNK	LT – 0.5 tiết Thảo luận – 0.5 tiết	thực hiện luật thuế XNK - Các hóa đơn chứng từ liên quan đến thuế XNK - Các chuẩn mực kế toán liên quan đến việc hạch	
	1.1.2. Đối tượng chịu thuế	LT – 0.5 tiết Thảo luận – 0.5 tiết		
	1.1.3. Đối tượng nộp thuế và không thuộc diện nộp thuế	LT – 0.5 tiết Thảo luận – 0.5 tiết	toán thuế XNK - Tìm hiểu quy trình kế toán thuế XNK tại doanh	
	1.1.4. Nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện luật thuế XNK	LT – 0.5 tiết Thảo luận – 0.5 tiết	nghiệp - Lấy số liệu thực tế tại doanh nghiệp về việc lập	
2	1.2. Căn cứ và phương pháp tính thuế		tờ khai thuế hàng tháng	
2	1.2.1. Căn cứ tính thuế	LT – 1 tiết Thảo luận – 0.5 tiết	tại doanh nghiệp - Sưu tầm các vấn đề	
	1.2.1. Căn cứ tính thuế	BT – 0.5 tiết	thực tế liên quan đến	
3	1.2.1. Căn cứ tính thuế	BT – 0.5 tiết	thuế XNK tại các doanh	
	1.2.2. Phương pháp tính thuế	LT – 1 tiết Thảo luận – 0.5 tiết	nghiệp	
	1.2.2. Phương pháp tính thuế	BT – 1 tiết		
4	CHƯƠNG 2: THUẾ TIỀU THỤ ĐẶC BIỆT		- Luật thuế TTĐB - Thông tư hướng dẫn	
	2.1. Những quy định chung về thuế TTĐB		thực hiện luật thuế TTĐB - Các hóa đơn chứng từ	
	2.1.1. Khái niệm về thuế TTĐB	LT – 0.5 tiết Thảo luận – 0.5 tiết	liên quan đến thuế TTĐB - Các chuẩn mực kế toán	
	21.2. Đối tượng chịu thuế	LT – 0.5 tiết	liên quan đến việc hạch	

		Thảo luận – 0.5 tiết	toán thuế TTĐB			
		-	- Tìm hiểu quy trình kế			
	2.1.3. Đối tượng nộp thuế và không	LT – 0.5 tiết	toán thuế TTĐB tại			
	thuộc diện nộp thuế	Thảo luận – 0.5 tiết	doanh nghiệp - Lấy số liệu thực tế tại			
	2.1.4. Nghĩa vụ và trách nhiệm thực	LT – 0.5 tiết	doanh nghiệp về việc lập			
	hiện luật thuế TTĐB	Thảo luận – 0.5 tiết	tờ khai thuế hàng tháng			
5	2.2. Căn cứ và phương pháp tính thuế		tại doanh nghiệp			
		LT – 1 tiết	- Sưu tầm các vấn đề			
	2.2.1. Căn cứ tính thuế	Thảo luận – 0.5 tiết	thực tế liên quan đến			
	,	BT – 0.5 tiết	thuế TTĐB tại các doanh			
	2.2.1. Căn cứ tính thuế	BT – 1.5 tiết	nghiệp			
6	2.2.2. Phương pháp tính thuế	LT – 1 tiết				
	2.2.2. Findong phap thin thue	Thảo luận – 0.5 tiết				
	2.2.2. Phương pháp tính thuế	BT – 2 tiết				
7		Kiểm tra – 1 tiết				
		Kiểm tra – 1 tiết				
	CHƯƠNG 3: THUẾ GIÁ TRỊ GIA					
	TĂNG					
	3.1. Những quy định chung về thuế		- Luật thuế GTGT			
8	GTGT		- Thông tư hướng dẫn thực hiện luật thuế			
		LT – 0.5 tiết	GTGT			
	3.1.1. Khái niệm về thuế GTGT	Thảo luận – 0.5 tiết	- Các hóa đơn chứng từ			
	212 Páres 1: 4 á	LT – 0.5 tiết	liên quan đến thuế GTGT			
	3.1.2. Đối tượng chịu thuế	Thảo luận – 0.5 tiết	- Các chuẩn mực kế toán			
	3.1.3. Đối tượng nộp thuế và không	LT – 0.5 tiết	liên quan đến việc hạch			
	thuộc diện nộp thuế	Thảo luận – 0.5 tiết	toán thuế GTGT - Tìm hiểu quy trình kế			
	3.1.4. Nghĩa vụ và trách nhiệm thực	LT – 0.5 tiết	toán thuế GTGT tại			
9	hiện luật thuế GTGT	Thảo luận – 0.5 tiết	doanh nghiệp			
	3.2. Căn cứ và phương pháp tính thuế		- Lấy số liệu thực tế tại doanh nghiệp về việc lập			
	3.2.1. Căn cứ tính thuế	LT – 1 tiết	tờ khai thuế hàng tháng			
	5.2.1. Cui cu tiini tiito	Thảo luận – 0.5 tiết	tại doanh nghiệp			
10	3.2.1. Căn cứ tính thuế	BT – 2 tiết	- Sưu tầm các vấn đề			
	3.2.2. Phương pháp tính thuế	LT – 0.5 tiết	thực tế liên quan đến thuế GTGT tai các doanh			
11	I mong pump um unu	LT – 0.5 tiết	nghiệp			
	3.2.2. Phương pháp tính thuế	Thảo luận – 0.5 tiết	ngmęp			
	3.2.2. Phương pháp tính thuế	BT – 2 tiết				
	CHƯƠNG 4: THUẾ THU NHẬP		- Luât thuế TNDN			
	DOANH NGHIỆP		- Thông tư hướng dẫn			
12			thực hiện luật thuế			
	4.1. Những quy định chung về thuế TNDN		TNDN - Các hóa đơn chứng từ			
	111211		Suc from don chang ta			

	4.1.1. Khái niêm về thuế TNDN	LT – 0.5 tiết	liên quan đến thuế	
	4.1.1. Kılaı iliçili ve tilue TNDN	Thảo luận – 0.5 tiết	TNDN - Các chuẩn mực kế toán	
	4.1.2. Đối tượng chịu thuế	LT – 0.5 tiết	liên quan đến việc hạch	
		Thảo luận – 0.5 tiết	toán thuế TNDN	
	4.1.3. Đối tượng nộp thuế và không	LT – 0.5 tiết	- Tìm hiệu quy trình kế	
	thuộc diện nộp thuế	Thảo luận – 0.5 tiết	toán thuế TNDN tại	
	4.1.4. Nghĩa vụ và trách nhiệm thực	LT – 0.5 tiết	doanh nghiệp - Lấy số liệu thực tế tại	
13	hiện luật thuế TNDN	Thảo luận – 0.5 tiết	doanh nghiệp về việc lập	
	4.2. Căn cứ và phương pháp tính thuế		tờ khai thuế hàng tháng tại doanh nghiệp - Sưu tầm các vấn đề	
	4.2.1. Căn cứ tính thuế	LT – 1 tiết		
		Thảo luận – 1 tiết		
1.4	4.2.1. Căn cứ tính thuế	BT – 2 tiết	thực tế liên quan đến	
14	4.2.2. Phương pháp tính thuế	LT – 1 tiết	thuế TNDN tại các	
15	4.2.2. Phương pháp tính thuế	BT – 1 tiết	doanh nghiệp	
		Kiểm tra – 2 tiết		

#### 7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- 5. SV phải dự học tối thiểu 70% thời lượng học trên lớp của môn học mới được đánh giá điểm quá trình và tham dự thi hết môn.
- 6. SV phải tìm hiểu trước các vấn đề theo "nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước" để phục vụ cho việc giảng dạy và thảo luận.
- 7. Sv dự lớp phải tham gia thảo luận và xây dựng bài trên lớp với nội dung, chất lượng tốt.

## 6. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- 8. Sử dụng thang điểm 10 để đánh giá môn học.
- 9. Hình thức thi: Tư luân.

# 7. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Điểm quá trình: Chiếm 30% trong tổng điểm đánh giá hết môn.
- Thi hết môn: Chiếm 70% trong tổng điểm đánh giá hết môn

# 8. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

10. Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...): .. Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...):

Chủ nhiệm Khoa

Hải Phòng, tháng 6 năm 2011 Người viết đề cương chi tiết

Ths. Hòa Thị Thanh Hương

ThS.Đồng Thị Nga